

Số: 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 05 tháng 4 năm 2013

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch Vụ Tổng Hợp Sài Gòn được thông qua lần đầu ngày 08/10/2004, sửa đổi lần 6 ngày 16/4/2011.
- Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 ngày 05/4/2013 của Tổ Kiểm Tra Tư Cách Cổ Đông.
  - Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn đã tiến hành phiên họp thường niên năm 2013 tại Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn, số 68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp.HCM, bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút ngày 05/04/2013 và kết thúc vào lúc 11 giờ 50 phút cùng ngày.
  - Số cổ đông và người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại Hội lúc khai mạc là **108** cổ đông, sở hữu **19.408.303** cổ phần, chiếm tỷ lệ **77,71%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Đại Hội đã biểu quyết nhất trí toàn bộ chương trình làm việc của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn.
  - Đại diện Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Ban Điều Hành trình bày các văn kiện tại Đại Hội, Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết từng nội dung đã được trình ra tại Đại Hội.
  - Số cổ đông có mặt tại thời điểm biểu quyết là **126** cổ đông, sở hữu **20.594.120** cổ phần, chiếm tỷ lệ **82,46%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Tổ kiểm phiếu.

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2012, do Ông Nguyễn Vĩnh Thọ - Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị trình bày trước Đại Hội.  
Tỷ lệ đồng ý **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Điều 2:** Nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 và kế hoạch, giải pháp kinh doanh năm 2013 do Ông Nguyễn Bình Minh - Thành viên Hội Đồng Quản Trị trình bày trước Đại Hội, với các chỉ tiêu sau:

### 2.1. Kết quả kinh doanh năm 2012:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2012
Doanh thu bán hàng và dịch vụ	Triệu đồng	5.433.311
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	61.496
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	46.761
Thu nhập cổ đông Công ty mẹ	Triệu đồng	44.845
Cổ tức	%	10

## 2.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2013:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013
Doanh thu bán hàng và dịch vụ	Triệu đồng	6.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	70.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	55.000
Thu nhập cổ đông Công ty mẹ	Triệu đồng	36.500
Cổ tức	%	12

Tỷ lệ đồng ý **99,97%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 3: Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2012,** do Ông Lê Xuân Đức – Trưởng Ban Kiểm Soát trình bày trước Đại Hội.

Tỷ lệ đồng ý **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 4: Nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2012,** do Ông Tạ Phước Đạt – Thành viên Hội Đồng Quản Trị trình bày trước Đại Hội.

Tỷ lệ đồng ý **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 5: Nhất trí thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2012,** với các nội dung chính như sau:

- **Lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống Công ty năm 2012**
  - **Lợi nhuận trước thuế hợp nhất** **61.496.038.605 đồng**
    - Lợi nhuận trước thuế của các công ty con (7.690.742.385) đồng
    - Thu nhập từ các công ty liên kết 6.191.891.525 đồng
    - Lợi nhuận trước thuế của riêng Công ty 62.994.889.465 đồng
  - **Thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất** **14.734.814.427 đồng**
    - Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành 13.587.740.292 đồng
    - Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại 1.147.074.135 đồng
  - **Lợi nhuận sau thuế hợp nhất** **46.761.224.178 đồng**
    - Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số 1.916.041.556 đồng
    - Lợi nhuận sau thuế thuộc Công ty 44.845.182.622 đồng
- **Xác định lợi nhuận phân phối cho cổ đông năm 2012**
  - Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc Công ty 44.845.182.622 đồng
  - Lợi nhuận sau thuế của Công ty còn để lại tại công ty con, LDLK (9.117.661.558) đồng
  - Lợi nhuận sau thuế riêng của Công ty 53.962.844.180 đồng
- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012**
  - **LNST 2012 dùng để trích lập các quỹ, chia cổ tức** **53.962.844.180 đồng**

• Trích lập các quỹ	7.551.798.185 đồng
<i>Không trích thêm quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính</i>	
◦ Trích Quỹ Phúc Lợi – Khen thưởng (10%)	5.396.284.418 đồng
◦ Trích Quỹ hoạt động của HĐQT và BKS (4%)	2.158.513.767 đồng
• Lợi nhuận sau thuế dùng để chia cổ tức	46.408.045.995 đồng
• Chia cổ tức cho cổ đông (10% mệnh giá)	24.975.507.000 đồng
• Lợi nhuận sau thuế 2012 còn để lại	21.432.538.995 đồng

Tỷ lệ đồng ý **99,94%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 6:** Nhất trí thông qua Tờ trình gia hạn chủ trương phát hành trái phiếu, với các nội dung như sau:

- Tổng giá trị trái phiếu phát hành: **150.000.000.000** (Một trăm năm mươi tỷ) đồng
- Hình thức trái phiếu: trái phiếu ghi sổ
- Kỳ hạn trái phiếu: tối thiểu 12 tháng
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 đồng/trái phiếu
- Lãi suất: Cố định trong 6 tháng đầu tiên, và điều chỉnh theo lãi suất thị trường mỗi 6 tháng, bằng với lãi suất trần huy động hoặc bình quân lãi tiền gửi cùng kỳ hạn của 04 Ngân hàng thương mại (Vietcombank, Agribank, Viettinbank, BIDV) + biên độ. Biên độ cụ thể sẽ do Hội Đồng Quản Trị đàm phán với người mua trái phiếu sao cho có lợi nhất cho Công ty.
- Mục đích phát hành: Phát triển các dự án trọng điểm thuộc các lĩnh vực hoạt động kinh doanh và cơ cấu lại nguồn vốn của Công ty.
- Tiến độ giải ngân: Tùy thuộc vào nhu cầu vốn thực tế nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.
- Ngày phát hành: Ngay sau khi nhận đầy đủ các thủ tục.
- Đối tượng: Các định chế tài chính, cổ đông hiện hữu, nhà đầu tư...

Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị trực tiếp đàm phán với tổ chức tư vấn phát hành trái phiếu để xác định mức lãi suất hợp lý, lập kế hoạch phát hành chi tiết có lợi nhất cho công ty.

Tỷ lệ đồng ý **99,83%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 7:** Nhất trí thông qua Tờ trình điều chỉnh một số nội dung tại Điều lệ Công ty, do Ông Võ Hiền – Thành viên Hội Đồng Quản Trị trình bày trước Đại Hội.

Tỷ lệ đồng ý **99,97%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 8:** Nhất trí thông qua Tờ trình thông qua Quy chế quản trị Công ty, do Ông Võ Hiền – Thành viên Hội Đồng Quản Trị trình bày trước Đại Hội.

Tỷ lệ đồng ý **99,97%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 9:** Nhất trí thông qua tờ trình Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị được kiêm nhiệm Tổng Giám Đốc đến phiên họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2014.

Tỷ lệ đồng ý **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 10: Đại Hội Đồng Cổ Đông nhất trí ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông, với các nội dung như sau:**

- 10.1. Quyết định việc thành lập, giải thể Chi nhánh, văn phòng đại diện; thành lập, giải thể, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty con, công ty liên doanh, liên kết; góp vốn, mua cổ phần và chuyển nhượng phần vốn góp, bán cổ phần thuộc sở hữu của Công ty tại các doanh nghiệp khác và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- 10.2. Đăng ký bổ sung/thay đổi các ngành nghề kinh doanh phù hợp với chiến lược kinh doanh 2013-2015, tầm nhìn 2020 của Công ty;
- 10.3. Quyết định việc tổ chức cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành, đồng thời quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các qui chế hoạt động của Công ty;
- 10.4. Quyết định phương án mua, bán cổ phiếu quỹ sao cho có lợi nhất cho Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- 10.5. Quyết định thực hiện phương án phát hành trái phiếu theo Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013; quyết định việc lựa chọn đối tượng và thời điểm phát hành sao cho có lợi nhất cho Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- 10.6. Quyết định chi phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát được sử dụng tối đa không quá 5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp;
- 10.7. Quyết định điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn và điều chỉnh, bổ sung các nội dung đã thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 cho phù hợp với Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và các qui định của pháp luật;

Việc ủy quyền này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2014.

Tỷ lệ đồng ý **99,87%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 11: Tổ chức thực hiện:** Đại Hội Đồng Cổ Đông giao Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ II (2010 – 2015) chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết này.

Đại Hội Đồng Cổ Đông đã biểu quyết **100%** tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Vĩnh Thọ**